

ABONNEMENTS

Indochine Union postale
Un an... 8000 Un an... 10000
Six mois... 5000 Six mois... 6000

ANNONCES LÉGALES

0050 la ligne de 6 points sur justification
de 9 caractères quelle que soit la page.

ANNONCES COMMERCIALES

On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Bảo

NĂM THỨ NHƯT SƠ 64

NGÀY THỨ TƯ

17 OCTOBRE 1923

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút

NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BẢO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Dây thép nổi (Téléphone)
Số: 324

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

GIÁ BÁN

Dông-Pháp Ngoại-Quốc
Một năm... 8000 Một năm... 10000
Năm năm... 5000 Năm năm... 6000

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư có ghi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Báo báo về việc buôn bán hay là việc tư
sân thương nghị trước

KINH-TẾ LUẬN

CỘC MỀ THƯ'NG TRƯ'NG

Dân sự xứ Nam-kỳ trong 10 phần chuyên nghề làm ruộng hết 9 phần. Thuở trước đồng-bang ta càn nghe hẹp thấy, không hiểu cách buôn bán lúa gạo ra thế nào, nên mỗi năm làm ruộng có lúa đem vào vụ rồi thì họ trả giá nào bán theo giá này; mấy người không túng rồi trong nhà, muốn nài giá cao hơn một chút thì làm bộ dục đặc mà thôi, chứ không biết trừ để dành mà đợi lúc phát giá rồi sẽ bán.

Chứng trong 10 năm trở lại đây, nhờ có tân học-thức phổ thông được ít nhiều, nhà nông của ta mới hiểu chút đỉnh cách buôn bán lúa gạo, nên mấy ông điền-chủ lớn mới biết tùy thời tùy thế mà ngăn ngừa sự gặt găm của kẻ buôn lúa. Tuy vậy mà năm nay giá lúa gạo trời sụt - không chừng làm cho nhà nông có nhiều người không biết sao mà liệu trước cho được. Lúc tháng chạp Annam năm ngoài là lúc đầu mùa gặt, lúa phát giá thỉnh thoảng; nhà nông thấy vậy tưởng là lúa năm nay cao giá lắm, nên nếu không cần dùng tiền thì không chịu bán. Nào, để trong ít tháng lúa đã không lên giá nữa mà lại sụt lần lần. Có người sợ mất lợi nhiều nên lật dật khai vựa mà bán. Cách vài tháng sau giá lúa phát lên lại, mấy người bán rồi thì tiếc thầm, còn mấy người làm ruộng chưa bán thì sợ lúa sụt lại nên thừa dịp ấy mà bán. Qua tháng Aout mới rồi đây giá lúa đã không sụt mà lại phát cao lên lần lần, rồi kể nghe bên Nhứt-bôn đất động, còn mấy tỉnh Chàudoc, Long-xuyen, Sadec, Rachgia lại bị nước lụt nửa. Nhà nông người nào còn lúa trong vựa, thấy thời thế như vậy cũng chắc lúa sẽ còn cao giá hơn nữa, còn nhà nghèo thì sợ lúa gạo mắc quá không có tiền mua nổi mà ăn. Nào để trong mấy tuần nay lúa sụt giá lần lần làm cho đồng-bang ta chung hừng, không hiểu tại sao mà giá lúa trời sụt không chừng như vậy.

Vậy chúng tôi tưởng cũng nên thừa dịp này mà chỉ cái nguyên-nhơn của sự trời sụt giá lúa mấy tháng nay cho nhà nông trong Lục-châu ta hiểu. Trong tháng Aout lúa gạo thỉnh thoảng phát giá lên cao quá đó, là vì có mấy nhà buôn bán lúa gạo muốn gây cho có cuộc như vậy dạng thừa cơ mà thủ lợi. Đến ngày bên Nhứt-bôn bị tai biến thì giá lúa trong xứ ta đã phát cao rồi. Mấy nhà buôn bán lúa gạo tưởng là thừa dịp ấy mà thủ lợi được, bởi vì Nhứt-bôn bị tai nạn chắc sao cũng mua lúa xứ mình. Nào để lúa của mình cao giá quá nên các nước không chịu mua. Bên Đại-pháp và bên Java (là thuộc địa của nước Hollande) không mua chút nào hết. Bên Mỹ-châu có giáo gia, song thấy giá cao quá nên hồi rồi cũng không mua. Còn bên Nhứt-bôn thì từ ngày bị đất động cho đến ngày nay chẳng thấy hồi mua lúa, bởi vì Chính-phủ Nhứt-bôn tính khai mấy kho lúa dự trữ ra cho dân trong nước dùng đỡ mà đợi tới mùa lúa chín. Có một mình Trung-quốc, vì bởi năm hay thất mùa, nên đương mua lúa gạo của mình mà thôi. Bởi tại mấy cơ ấy nên mấy tuần nay lúa mới sụt giá lại.

Theo như lời của «Hội nhà máy xay lúa Viễn-dông» thì tuy giá lúa trời lúc sau đây, nhà nông đã bán hết nhiều, song hiện bây giờ đây gom hết lúa còn trong mấy tỉnh lại thì kể cũng được một triệu rưỡi hoặc 2 triệu tạ. Số lúa còn trữ trong mấy tàu-khẩu ở Cholon kể cũng được 3 triệu tạ nữa, và trên Cao-mán mỗi ngày đều chở lúa đem xuống Nam-kỳ thêm hoài. Số lúa trong xứ ta còn nhiều như vậy, mà chẳng bao lâu nữa thì đã tới mùa gặt lúa sớm rồi, bởi vậy chúng tôi chẳng lo sự không đủ lúa cho dân trong xứ ăn, mà chúng tôi lại e giá lúa sẽ sụt nữa chứ không trời thêm đáng.

D. P. T. B.

Công văn lực lực

TRUNG TỶ VIỆN-CHỨC BÀN-QUỐC

Theo lời nghị quan Thống đốc Nam-kỳ ngày 12 Octobre 1923:

Thầy Nguyễn-văn-Thông, thư ký bang tá đang giúp việc ở trường máy, Saigon đặc biệt đến từ Bắc-kiên (ở quận Camau).

Thầy Trương-văn-Điền, thư ký bang tá đang giúp việc ở trường máy, Saigon đặc biệt đến từ Bắc-kiên (ở quận Camau).

Thầy Nguyễn-văn-Trung, Phan-văn-Thịnh, Trần-văn-Cam và Phan-văn-Ngọc, có bằng sơ-học, đang cấp bằng vào ngạch Trợ-giáo hinh-hệ và tùy quan Chưởng-tĩnh Vinh-long cử dụng.

Thầy Hồ-dương-Cử, Trợ-giáo hinh-hệ ở Tân-an đang thăng chức Trợ-giáo thiết-thiết bang tá.

Thầy Lê-văn-Nam, phụ hiệu-dưỡng y-sinh bàn-quốc ở Thủ-lâm một đồng cấp từ chức.

Thầy Hồ-dương-Thiên, nguyên phụ hiệu-dưỡng y-sinh bàn-quốc hạng ba, đã xin từ chức, nay đang trở vào ngạch cử và đi tòng lĩnh quan thầy-thực, quân-quốc ở đường-dương bàn-quốc Cholon.

Thầy Nguyễn-văn-Thông, cựu Giáo-thập bang tá đã xin từ chức, nay trở vào ngạch cử và tùy quan Chưởng-tĩnh Chàudoc cử dụng.

H1-tin

Tôi hết sức vui mừng mà tiếp được tin anh em ông Hương-giáo Đoàn-văn-Chí, Điện-chủ ở Lấpvò (Long-xuyen) cho hay rằng đến ngày 20 và 21 Octobre 1923, ngài đã định hôn cho con gái là M. Đoàn-văn-Như (thực-kế) đến cạnh tại Pnom-Penh, kết duyên cùng cô Trần-thị-Kim là con gái của ông Trần-bình-Hoàn, cựu xã trưởng bang Tân-bình-dông, tỉnh An-phủ Long-xuyen. M. Như (vợ tôi) vốn là bạn đồng song vậy nên tôi trước kinh chúc mừng cho ông Hương-giáo, con thảo hiếu được đầu tiên, sau mừng cho bạn có giao cấu sắc hòa giải, bách niên tước ước.

HỒ-VĂN-HIỆN.

VĂN-UYỀN

ĐẠI NAM CAO-HOÀNG ĐỂ THIẾT LỰC

DIỄN CA

(Tiếp theo)

121. Nguyễn một thuở phong cương thần lại,
Lông ba quân khải khái lệ thường;
122. Huân giông đi đến Nha-trang,
Càng Chấn-vân-Tiếp một đoàn hiệp binh.
123. Đồn lũy đóng thủ mình bên chèo,
Hoài phong ra là giấc kinh hoàng.
124. Chia binh giữ nơi Trại-làng (1),
Hồi đây cũng phá cho tàn đảng gian.
125. Rồi thay tị bọn Đông-Sang Nhàn-bằng (2),
Cứ Ba-tung nhiều loạn quân là.
126. Lệnh trăn dạy trở binh về,
Đẹp y-nội-biến một bề sà hay;
127. Nơi Lương-Phu (3) quân vây trảng điệp,
Bọn Đông-sang rồi kiếp tung hoành;
128. Từ đây nghỉ việc yên-chinh,
Tân-an tướng, sĩ, đã đành cơ quang;
129. Xây đài có lập vương tôn cầu-viên,
Rằng: Niêm-vương sanh chuyện xam lân;
130. Trại-Si (4) hai hải và Trường-quân,
Ôn-ảo phong hỏa lấy lưng bìn cương.

(1) Thuộc tỉnh Phú-an.
(2) Võ-Nhan, Đỗ-Bằng, tướng Đông-sang là bộ-lực là thành-Nhân.
(3) Thuộc tỉnh Định-tướng (Mythou).
(4) Vua Chon-Lap (Cao-mán).
(5) Chết-Trí, Sĩ-Si, hai tướng Xi-m.

131. Năm Nhâm-dậu (1782) miền đường

Sai Thiệp-công cử ra sức phòng biên (7).
132. Ba ngàn quân một trấn thuyền,
Hiệp binh Bảo-hộ (8) ở ngã miền Xiêm-la.
133. Trại-Si cũng đóng ra La-Bích (9),
Mà đóng đồn đối địch thần binh (10).
134. Rồi dẫn ngựa hạ châu-thiên (11),
Vua Xiêm-giàn (12) con mành thế nào?
135. Khó liệu lượng biết sao tin thời?
Khó hành tàng nhiều nỗi cơ-mưu;
136. Sĩ-ràng: gây lĩm vì đầu?
Coi nhau Thủ-giải (13) đôi nhai khấu thủ (11).
137. Muốn tuyệt hậu phải cầu ngoại-viên,
Càng Nam-Trước tỉnh chuyện (14) hòa (12).
138. Rồi xin người hãy giúp ta.
May dân thành sự cũng là giao lân;
139. Trại-nghệ được lòng mường biết mấy,
Liên sai người (15) lấy Tây-Thiệp-công;
140. Khó rừng (16) nổi khói cũng,
Mời quan trại (17) là lòng thành ta.
(6) Nguyễn-huân-Thiệp, Triều ta phong Chương-dinh Quận-công. - (7) Ngăn ngừa binh trìn.
(8) Ông Hồ-văn-Lân làm quan Bảo-hộ nước Chon-lap năm 1779.
(9) La-Bích là thành của Cao-mán.
(10) Binh trìn định của vua Annam.
(11) Ông Mạnh-thị nói vua dài thì như có rất, thì ông của như khố-thủ.
(12) Xin hòa, xin bắt binh.

THẾ TÌNH HẢI KỊCH

KHEN CHÊ

Trong vườn vật của Tạo-hóa sanh để làm cho vờ-vén ám-áp mặt trái địa-cầu này, coi lại chúng làm vật nào hay là loài nào mà khó cho bằng làm con người; mà làm con người đời này coi lại khó hơn là làm con người đời trước làm.

Độc - giả chú tòn có lẽ cũng đã thường thấy mình làm người nghèo thì họ khinh khi bị bắt, mình làm người giàu thì họ đem niềm chê cười, mình làm người khôn thì họ nói mình cầu danh, mình làm dại dột thì họ nói mình ngu ngốc, mình làm quan thì họ xem ki ngạo cho mình muốn sâu dân một nước, mình làm ruộng thì họ trề nhằng cười mình sao không tấn-bộ công thương, mình mặc đồ tây thì họ nói mình muốn mang lối văn-minh, mình mặc đồ Annam, bịch khắn đen bận áo dài, thì họ nói mình thủ cựu, mình mặc quần áo mát áo quạ thì họ chê mình khiêm nhường, mình ra những việc công ích thì họ đã không thương mà lại cười mình sao ăn cơm nhà mà đi làm chuyện bán đồ đồng, còn mình thủ phận mà lo cầu chất lợi riêng dạng cho con dân họ thì họ lại mồm nhiều rằng mình không thương nhân-quân, không yêu chuộng-tộc.

Làm con người thì là khổ thiết, mà thấy khổ như vậy rồi trốn

lánh không chịu làm con người hay sao? Bf-nhơn chắc để-giả chur-tôn vớ vào cũng vậy để thấy khổ chừng nào thì lại ham làm chừng này, quyết làm cho mắng đời thì coi cái khổ nó đến dần. Mà quyết chỉ làm cái việc người ta cho là khổ làm đây chẳng phải là muốn khoe tài cũng dễ hay là ỷ trỉ cao sâu, đây là muốn thử coi cái sức cõ-lý của mình nó đã vững chắc đến đâu dạng có rên rập thêm cho hoàn toàn như ý muốn. Bf-nhơn vẫn biết chur-tôn lập tâm như vậy nên chur-tôn không mồm những tiếng thị-phỉ; bất luận là việc nào hề liệu coi nếu làm mà trảng đạo nghĩa, hiệp luận thường đã không hại đến đồng-bang, mà cũng không trái với nghĩa-vụ thì vội ưa làm liền, đâu ai khen chê mặc ai, miêng mình không hổ với lương-tâm, không thẹn với danh-dự thì đã.

Làm người chứ nệ thị phi, Cứ nói đường thẳng sá gì khen chê. Mà xem lại đời này có mấy người làm được như chur-tôn vậy? Bf-nhơn thường thấy có người làm quấy rồi được tiếng khen mà cũng mua mớ vinh-rầu, còn có người đi đường phải rải bị vấp té chẳng cười rồi lại buồn lòng thôi chi. Kỳ-thay! Kỳ-thay!
H-v-Hiến.

Gốc bên thì ngọn mới an

Muốn mạnh muốn giàu phải nuôi dân khỉ.

Gốc là dân, ngọn là nước, lẽ dân khôn thì nước mạnh, lẽ dân mạnh thì nước giàu, cho nên sự mạnh sự giàu đều bởi nơi dân khí và như lực Trại xưa nay các dân tộc ở trong vòng đại lực, đời các hưng, đời nọ phế cũng bởi nơi dân mạnh yếu mà nên hư. Như bên Âu-châu thuở trước, nước Hy-lạp văn-minh là đường nào, rồi cũng suy sụp yếu đuối. Như nước La-mã oai danh hùng liệt, đương đời ai thủy cũng ghê, mạnh chẳng bao lâu rồi cũng bị người vây đập. Bên Á-châu này cũng vậy, thuở trước bên Tàu rất đời Đông-châu tới đời Chiến-quốc duy có Tần thì Hoàng là mạnh, nuốt gấm sáu nước, một mối tay thần, bốn biển cúi đầu không ai dám hó-hô. Lê-chó phải, thế lực như vậy ắt hưởng đời đời kiếp kiếp, có dân mồm đời rồi thì con cũng giao lại cho người ta.

Khi ấy Hạng-Vô cũng lừng lẫy một đời, rồi chung cuộc cũng về tay Lưu-Quí. Còn như tại nước Đại-nam ta đây, thuở đời Hậu-Lê thôn-môn, có chúa Trịnh lên chuyên chế để quyền, mạnh bạo biết là đường nào, sau đời rồi lại bị tay ông Nguyễn-Huệ. Ông Huệ cũng lên chuyên chế để quyền, vị một lúc, trước sau chung tính trót hai mươi một năm trời. Có phải là tài đức ít, văn mang sự, hay là tại sao, mà Huệ Nhạt qua đời rồi thì Nam Bắc giang sang đều về tay chúa Nguyễn.

Người đời sau ai mà kinh văn mấy chữ có độ ngày trước, cũng bắt sanh lòng hoài cảm bằng diều để nhòm! Hoặc khi xem sách xem thơ, đọc tới câu *Bỉ-thị Bề-tắc* văn văn, cũng là câu *Ôp hương khải* thì người-người rơi giọt lệ! Khi ấy mới suy nghĩ hoài không hiểu đúng, bởi vì sao mà trị loạn hưng vong? Nghĩ cho xát thiết mới rõ là tại người yếu-duy, hư hèn, hung hăng, ngạo ngược mà hư mà mất chủ gì!

TRUNG-HOA CÁCH-MẠNG

(Tiếp theo)

Huỳnh-Hưng nói với Lê-nguyên-Hồng rằng: Nếu chẳng như dịp này mà lấy Hôn-dương lại thì chẳng phải là anh-hung. Nói rồi bên huỳnh-quân xóc tới. Dân quân đang lĩnh riết tới đánh Lê-quân một trận rất nên mãnh liệt, Lê-quân chết thời đây thành khắp nơi, làm cho quí khốc thần rên, trời sấm đất chấn, số Lê-quân bị chết ước năm sáu ngàn người! Còn tàn binh chừng bốn năm ngàn, mà võ một lạnh lòng bảo thủ Hôn-dương không dạng, nên phải bỏ Hôn-dương chạy về ải Niếp-khẩu. Lê, Huỳnh hai người thấy Lê-quân chạy đã xa rồi, mới thâu quân trở lại.

Lê-nguyên-Hồng và Huỳnh-Hưng thâu phục Hôn-dương Hôn-khẩu lại được rồi, các đội dân quân hoan hô vạn tuế! Trong thành dân trấn không khiếp con ở lại rất nhiều, đều rất nhưu sách lòng đều ra cửa thành đón rước, đều tới trước đầu ngựa của Lê, Huỳnh hai quan lớn mà chúc mừng! Trong đám dân đó có một ông già đứng trước chầu rặng: Chúng tôi cầu chúc cho Huỳnh-tướng-quân và Lê-đốc-vạn tuế! dân quân vạn tuế! Hôn-dương này rồi mất về tay Lê-quân có bốn giờ đồng hồ, mà nay hai ngài và dân quân lấy lại được, thiết là nhờ tài trí của hai ngài và sức của dân quân, mà chúng tôi đáng may mắn đương ấy! Lê-nguyên-Hồng trả lời rằng: bọn già cả các người chẳng cần trợn mắt, vì bọn tôi chẳng hay gì quan lớn mà chúc mừng! Trong đời này nổi giặc vào chiếm cứ hết mấy giờ đồng hồ, làm cho hàng vạn lính kinh ru, ấy là lỗi của chúng tôi nhiều lắm, vậy lúc giặc vào thành chiếm cứ hành động thế nào, có làm đau chỉ thâu luy tới các người không? Ông già ấy thưa rằng: Lê-quân vào thành rồi, duy lo sang sóc các thứ sung lợi khoai của ngoại-quốc làm, và cười nói khoe khoan mừng rỡ vô cùng, lại thêm cướp của hãm dân-bà con gái nạn dọc làm. Như ai cười coi chúng cứ không chịu vưng theo, thì nó giết liền, coi mạng người như rơm rạ! May chúng bao lần mà lấy lại được, chúng tôi còn nhớ thấy dân quân đây, thiết trời còn nhớ phước cho chúng tôi đó! Lê-nguyên-Hồng và Huỳnh-Hưng nghe nói như vậy thì than dài, vô vô ít lời, rồi đều đem nhau vào thành mà công nghị.

Khi vào thành thấy tro than đốt phá, nghĩ mà giận thay cho lòng mọi rợ của Lê-quân. Bên ra cáo-thị mà an dân, rồi tra điểm quân binh trước sau chết hết hơn vài trăm mạng, bị bệnh cũng vài trăm nữa đưa vào nhà thương cho thấy thuốc lo nuôi. Nhứt diện báo cáo cho các quan Lãnh-sự các nước hay rằng khác phục Hôn-dương rồi. Còn bắt dạng hai người coi mấy bản súng là người ngoại-quốc, thì giao cho Pháp-tư tra hỏi. Và xét coi các thứ súng độc đó thuộc của nước nào. Quan Pháp-tư tra ra các thứ súng độc ấy của Mỹ-quốc, thiết là lợi khí phi thường, nước ta xưa nay chưa từng thấy đạn. Lê-nguyên-Hồng nghe báo như vậy, liền cho mời Huỳnh-Hưng tới đồng xem, thì biết thứ súng ấy là súng quay súng đập nổ vắn đạn ra cả trăm, cả ngàn, liền liền chẳng dứt. Xét rồi, Lê-nguyên-Hồng than rằng: Lê-quân độc thủ, hờ dâm đồ vô trạng mà phá nát Hôn-dương ta! Thiết nghĩ khác nào một thứ thuốc độc. May nhờ Huỳnh-quân lấy được, ấy là trời thâu hồn phách nó rồi, bằng chẳng lấy được thì hại còn lớn lắm.

Huỳnh-Hưng nói: Nước ấy lên giúp súng độc cho Lê-quân tàn sát, thiết không công lý cũng trái đạo người, vậy lấy lời khai của hai người ngoại-quốc cho rõ ràng, rồi cáo cho các Lãnh-sự hay biết, hầu ngày sau có giao thiệp cho khỏi méch lòng. Mà hai người ngoại-quốc ấy khai rằng: ấy là đồ mua riêng muốn dân ngoại-chớ không có chánh-phủ nào can dự đến cả. Lê-nguyên-Hồng lại sai đem ba thứ súng độc ấy giam nơi dinh Lãnh-sự làm bằng, rằng chúng tôi lấy đạo người là trời làm chủ nghĩa, không thêm lấy đồ độc ác ấy mà bán lại Lê-quân, chớ chẳng phải chúng tôi không biết dùng, chúng tôi đã tháo mớ ra rồi ráp lại dạng cả. Các Lãnh-sự đều khen Lê-nguyên-Hồng có lòng nhơn rộng, chỉ trách Lê-quân tàn bạo và mỗ quốc ham lợi mà bỏ danh, khen thì khen, trách thì trách, chớ chuyện đã lỡ rồi biết làm sao dạng. Từ đây Hôn-dương, Hôn-khẩu, Võ-xương mới vừa dạng bình an, lo sắp đặt xong rồi, sẽ đánh lấy Nam-kinh làm gốc.

(Sau sẽ tiếp theo)
VIÊN-HOÀNH.

Bây giờ chúng ta có nên quay lại mà xem trạng thái của quốc-dân ta hay không? Có muốn xem thì xem cho kỹ thử coi, có phải quốc-dân ta kém sức nhiều phần, thua các dân tộc ở các nước láng-giềng đây, chớ chẳng những là kém so sánh với người Âu Mỹ. Quốc-dân ta ngày nay hình vóc thì khác, khí-phách thì mềm, tính thần thì non, tâm lực thì yếu. Cái tinh thì hay lui không hay tới, cái chí thì không hay đổi mà hay co. Dân khí như vậy thì chẳng khỏi với ai mà chán khởi việc gì cho dạng. Văn chẳng phải cả thấy quốc-dân mọi người đều như vậy hết, trong toàn thể đó cũng có một ít anh-hung hào-khết, liệt-sĩ văn-nhơn chớ nào không. Song cả cái này xiêu rồi, dân có một hai cây chống sao cho lại.

Bởi thế cho nên quốc-dân ta từ mười năm trở lại đây, từ Nam chí Bắc-hàng sĩ phu, trang kiến thức kén là nhay nhót, khoa chương gõ mõ chiều tới bản mai, nào là tập-chí, nào là nhứt-trình lo khai-hóa cho quê-hương, lo văn hồi quyền lợi cho chúng tộc. Nói cho phải, thuở nọ đem cả nước đều say mớ mần gác-gà gác-guôn, con mắt không thấy là tai không nghe. Nhờ mớ mần chương-chiến của các báas kén là, của các người nhay-nhót bấy lâu đó, mà hôm nay vừa thành mành một thì: là tai nghe văn văn, con mắt thấy là mồm, tuy thế hết rồi, mà kể thì đứng ngự thì ngồi, người thì bước thì dạng một ít bước. Người bước tới dạng

một ít bước đó là người có học thức; riêng rẽ từ người thì còn có mồm nên, nếu đoàn thể, nếu chung hèn, thiết chưa thành tự. Bởi sao mà là vậy? riêng từ người thì nên, chung nhiều người thì hư, vì học hành còn hẹp, nghe thấy còn gần, tâm lực còn non, chỉ khi còn yếu. Người làm công việc thì chưa dạng thạo, không chịu hèn hiệp thì chẳng bền, người làm, mới làm thì là thì hư, người hèn hiệp thấy vậy thì ghê thì sợ không dám nông-nà tới. Thiết cũng có nhiều người lòng to gan lớn, vì nghĩa thương tình, mà ngặt nghèo thay là xuất lộ tiền, cho nên dạng đi mấy cũng trở ra yếu nhất!

Phàm học hành văn-chương hay là công-nghệ, cũng là làm ăn cuộc tạo tác hoặc bán buôn, cũng nhờ nơi chí cả tánh bền, khí cao gan chất mới dạng. Bất luận là dân tộc nào, muốn cho văn-thương, tác phải nuôi dân khí cho cao thượng mới nên, trước hết phải cần một đầu vè-sanh, và phải đứng chườn nuôi người cho mạnh mẽ, người mà chỉ khí cao, gân lực mạnh, mồm me tốt, lòng dạ bền, thì khó rồi học cũng dạng, cực chi làm cũng xong, chịu cực khổ chịu nắng mưa hay, chịu nắng nỏ chịu đói, chịu gió, rồi sau mới nòng nọc ngoài trường thương chiến, mới đưa chen trên chốn vô-dãi, chứ dân gì động tới thì thì, nơi tới thì giết mồm, mà cạnh tranh với ai cho lại mà xúi cho một.

NGUYỄN-TIẾN.

ĐÁNH DẤY THẬP

Đề như vậy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

Cholon

DẤY THẬP SƠI

Số 653

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

CƠ BẢN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HUỒN TÂN ĐAT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY:



VAN-ÔNG-NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

Dầu này vốn của Ông Y-SANH VI-
TẾ-SANH đã dày công tìm kiếm các
thứ thuốc nơi các danh-sanh, đem và
bổn thân chế luyện nấu ra ki-lô-lít,
thiết nó có sức đuổi phong, trừ hàn,
tán nhiệt, công hiệu lạ lùng, bất cứ
nội chứng ngoại khoa (thầy đều linh
nghiệm, các ông có mua thì xin phải
nhìn cho kĩ cái nhãn hiệu ông PHAT-
MẬP của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG
thì mới khỏi lầm lẫn được.

Chủ trị các chứng kể ra sau này:

1° Bốn mùa cảm mạo, nghẹt mũi
như dầu, tay chân bải hoải, trụng
thở trong họng cảm nhảm khi độc,
trong uống ngoài thoa, thì dầu dùng
được.

2° Trào ngược, đau bụng, ăn uống
không tiêu, sinh bụng ợ chua, lỏng
như lửa dốt, trong ruột quặn đau,
ngoài thoa trong uống, thầy đều dùng
được.

3° Đàm lên chặn nghẹt, bất tỉnh
nhờ hơi, hàm răng ngậm cứng, tức
thở phải dùng dầu này mà thoa nơi
phía trong môi, và thoa luôn nơi
màng lưỡi, thoa dưới cổ hai bên
họng, phải thoa cho thấm thì tỉnh
lại liền.

4° Ho hen khô khốc, đàm lên chặn
nghẹt, hơi thở không được thông, thì

phải lấy dầu này mà thoa nơi cuốn
họng và trước ngực cho thấm, lại
phải nhúng chườm 10 giọt dầu vào một
chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu
nghiệm.

5° Đồn hà năm bẹp mà hay xây
xăm, hoặc như dầu đau bụng thì
phải lấy dầu này mà thoa 2 bên màng-
làng, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng
coi theo cách nói trên đây mà uống;
thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà
dùng thường dầu này thì lại càng tốt
lắm.

6° Con nít mà bị kinh phong mửa
ta, ngáy đêm la khóc, hoặc hay ợ
sữa, trong ruột có phồng, ngoài thoa
trong uống hiệu nghiệm như thần.

7° Đi tiểu dài dòng mà mửa, hề biếc
mà dùng dầu này thì ắt là an nhiên
vô sự.

8° Hoặc bị đau phong đau nhức,
hoặc bị phong thấp tay chân nhức
mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng,
phải dùng dầu này mà thoa xát
nơi chỗ đau thì ắt hết liền.

9° Nhưng là vô danh thuốc độc, các
thứ ghê ghớm, con nít bị thái độc rã
sanh ghẻ, ngứa ngứa cả mình, hoặc
bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuống; cứ
dùng dầu này mà thoa thì thấy hiệu
nghiệm.

CÁCH DÙNG:
Người lớn mỗi lần từ năm giọt
mười giọt, con nít, mỗi lần từ
một giọt đến năm giọt, pha vào
nước trà hay là nước sôi mà uống.
Giá mỗi ve là..... 0.52

HÓA-ĐÀM-CHỈ-KHAI-TÂN
« THUỐC HO »
Thuốc ho này của Ông Vi-Tế-Sanh
ra công lên non núi tìm kiếm các
thứ dược tài bảo chế ra thứ thuốc
ho này trị các bệnh ho: ho gió, ho
lao, ho tởn, ho ra huyết, ho lâu năm
và bệnh tức;
Dầu ho dữ dằn cho thể mấy uống
thuốc này trong nửa giờ thì hết, vài
ngày đã lành bệnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói
thì trừ được các bệnh và bổ huyết.

CÁCH DÙNG:
Nữ người lớn mỗi ngày uống 1
gói khi ăn cơm rồi, hay là dạng khi
ho, thì uống với nước trà.

Con nít từ 10 tuổi đến 15 tuổi
và con nít chứng ba tuổi cho đến
6 tuổi, 1 gói phân làm 4; 6 tuổi cho
đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12
tuổi sắp lên uống nửa gói.

CỂ AN: « đồ chiên xào, trái cây,
rau sống, đồ cay và rượu, mấy món
đó chẳng nên dùng tới.

Giá mỗi gói 0.515, - 10 gói... 1.540

THẦN HIỆU MIỄN DƯỢC THUYẾT
Phàm con người sanh ra ở đời,
trong ngũ quan thì có cặp con mắt
là một vật chi yếu hơn hết, nếu
không cặp con mắt, để cho đến rồi
mà lại cặp con mắt đi rồi thì phải
khốn khổ chung thân. Bởi đó cho
nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu
những phương thuốc mà chế ra
một thứ thuốc nước rất hay, để trị
các chứng bệnh con mắt, hoặc bị
phong- nhiệt mà sưng nhọt, hoặc
sưng, hoặc đỏ, hoặc nhọt xốn xang,
hoặc sợ chói mà không dám mở mắt
sáng, hoặc có mòng, hoặc có cườm
như ban nhãn hoàn thấy đều dùng
được cả.

CÁCH DÙNG:
Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần
vào con mắt, kỹ uống rượu cũng ăn
đồ chiên xào nóng này.

GIÁ
Mỗi ve lớn là... 1.800
Mỗi ve nhỏ là... 0.30

NHỊ-KHOA-CĂNG-CO-TÂN
Chủ trị con mắt cấp mạng kinh
phong, cũng các chứng bệnh về con
mắt là sau này:
Cầm máu thương hàn, mủ mắt, sưng
mắt đỏ, bị đàm ngăn chặn, con mắt

thoát, hoặc trợn trắng, căng rặng,
sưng gằm, bất tỉnh như sự, mòng,
mắt sưng đỏ, trong ruột đau thối,
hơi thở khô khốc mà làm ra ho, hoặc
khóc đẹn và giọt tay giọt chơn,
dường dài huýt hốt, hoặc miệng
mồm khô khan lại hay khát nước, hy
vì chứng CẤP-KINH-PHONG phải
dùng nước trà mà uống với thuốc tán
đây.

Con thoát nóng, thoát lạnh, khi
mưa khí tả, rút tay rút chơn, da mặt
sanh vàng mọt, ốm gầy, khô khốc, ợ
sữa, ăn uống chẳng động, hoặc khàn
không có nước mắt, đêm ngủ con
mắt không nhắm, đường đại, đường
tiền không tốt, tay chân lạnh ngắt,
rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG
KINH-PHONG phải dùng nước trà
ràng mà cho uống với thuốc tán này
lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:
Con nít trong tháng tới 3 tháng
uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần.
Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một
gói. Từ 12 tháng sắp lên, mỗi ngày uống
2 lần mỗi lần 1 gói. Con con nít ngày
thường muốn nó ăn chơi thì mỗi
ngày cho nó uống nửa gói, uống với
nước trà thì trừ được các chứng bệnh
và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0.325

THẦN HIỆU PHÁT LẠNH HUỒN
THUỐC NÓNG LẠNH
Trị bệnh nóng lạnh, bệnh rét, mửa
bạch, ban đầu, cảm mạo sương lạnh,
phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mề
mang, nhức đầu, miệng khô, tứ chi
mỏi mệt, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:
Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là
14 hườn, uống với nước trà.
Con con nít một tuổi uống 1 hườn,
2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3
hườn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy
hườn, tới 14 tuổi thì uống theo như
người lớn dùng 14 hườn mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước
mà 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát
ét.

CỂ AN: « rau sống, trái cây, đồ
guột lạnh, mấy món đó chẳng nên
dùng tới »; Làm y theo như vậy, dầu
bệnh nặng hung, hề uống thuốc này
vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai
uống 3 hườn bổ thần. Hãy nhìn chữ
cái nhãn ÔNG-PHAT, hiệu Nhị-
Thiên-Đương, thì mới phải là thuốc
thiết kếo làm thơ giả.

Giá mỗi gói..... 0.515

Mẹ-củ con-tiền

Bà-Huê khách-lưu, tục kêu nhà ngó
ông-cốp ở ngan Trường-tiền của đường
Pellerin, môn bài số 102 và 104.
Mới ngánh-lập thêm một số khách
phòng cũng một trong đường ấy;
phòng đã rộng, mát, sạch; tủ, bàn,
ghế, giường và mùng nệm tinh-khiết
có chỗ tắm chỗ tiêu dùng máy nước
rửa rửa, lại có nhà bếp phòng bếp
riêng theo mỗi căn; rất đẹp hơn
sở phòng chánh; thật nệm yên-tĩnh,
chẳng ồn-ào, không tạp-nạp như các
nơi khác, quý khách đã đến rồi
càng đã biết, vì bốn hiệu không vụ
lợi thái-quá, để cho khách-phòng lấy
lâm chủ hi-phòng, làm cho khách lữ
chọn tạm trú ở đây đêm hôm độn-tạp
ngủ nghỉ không được.

Sở khách-phòng ngánh này nếu
khách viên phương muốn đến Saigon
chơi lâu ngày hoặc ở đường bệnh,
cũng tiện vì rộng lớn lại có chỗ cho
chợ phở sự ở ăn nấu nướng được.

Kính cáo Lục-châu tường tất.

Chủ-nhơn,
Huỳnh-dinh-Điền, cần khải.

THIỆT-NHIỆP-XU'ÔNG
F. NAM & L. LUC FRÈRES
đường Pellerin môn bài số 142, 144
SAIGON
Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy
viết, tô-sát đủ kiểu.
Rèn sắt bóng và các thứ kim khí rất
hết lực.
Sửa súng và đủ các thứ khí giới.
CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn
nhỏ, mài kéo, dao cạo văn văn, dùng
máy điện để mài thật bén. — Soudure
Autogene.
Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu và
tâm thường và dùng chữ.
RÈN GIƯỜNG SẮT
VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUẾ-VIÊN
CỬA VÀ RÀO SẮT, cửa ngõ rào sắt đủ
kiểu để rào mã.
Lâm kiểu huế-mỹ và kiểu thường.
Ông khóa và chìa khóa thiết kế.
Có làm đồ thẩu-lội (paratonnerre)
chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe-
máy hơi...
Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.
Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

TIỆM ĐÓNG XE
Sửa xe và bán đồ phụ tùng
đường Laro môn bài 99 và 101
(Đất-hộ) Saigon
Trần-văn-Hiệp, chủ tiệm
Kính cáo Lục-châu quí khách đừng
rò: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như
là xe mui, xe hai bánh, xe kiển, xe
kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa
lại chắc chắn; có bán đến xe đủ kiểu,
bánh xe cao-su bằng cây giá rẻ hơn
bánh thép, cao-su đặt để thay trong
bánh, kiển đến tay, đồ bắt kế xe để
chức và xe song mã bằng da lấy nệm
rất khéo và chắc, có bán yên cỡi,
chương đạp hai tiền, bình đồ thấp
đèn khí đã theo xe. Sơn xe. — và sửa
xe.
Cải xin quí khách có dịp đến Đất-
hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước
cối công cuộc của tôi làm, sau có cần
dùng món chi da thiếu mun giúp làm
ngôi, thì tôi rất cảm ơn hạ cố, Còn
chư quí khách ở xa muốn gởi thư
hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn
lòng hầu đáp.
Chủ-nhơn cần khải.

ANCIENNE MAISON PHU-TUÂN
ĐÓNG GIẤY
TAY VÀ ANNAM
CHUP HINH
VÀ RƠI HINH
RA LỚN
C — SAIGON —
17-19 Rue Amiral Coarbet (Halles Centrales)
Nam Châu khách lâu
NEA HÀNG CHO MƯƠN
PHÒNG NGỦ
ở đường Amiral-Coarbet
số 29, 31, 33, 35, Saigon
Sửa sang rất tinh sạch, và bồi-bếp
có thứ-tự. Vậy từ đây cứ xin trong
Lục-châu chư quí-bà quí ông có dịp
đi đến Saigon, xin vui lòng ghé tạm
an nghỉ bước đường, rất cảm ơn
hạ-cố.
Chủ-nhơn: Trương-thất-Trư.
Tổng-lý: Lâm-quang-Roi.
Cần bạch

HÀNG NHÀ LÀM RA: GIÁ BÁN THIẾT RẺ
TANG-KHANH-LONG chúng tôi mới lập thêm một hàng
tại Hanoi số nhà 152 đường Coton, chỉ chuyên chế các thứ
hàng kể ra sau đây:
Nón Casque trắng-vàng-sám, đủ kiểu; Giày tây, giày hạ An-
nam, giầy Nhứt-bồn.
Chiếu trải salon, và cầu thang; tapis chùi chân; rương và
valises bằng da.
Ghế xích đu, ghế Thonet, « chaises ».
Đồ kim trơn, và cần, đủ kiểu; hàng bực: xuyến, lãnh, the,
lụa, vải may mùng, đồ thêu, dentelles, ba-ton (cannes).
Nón nũ « feutres », mũ tai bèo tay và khác các thứ con
dầu bằng đồng, bằng da, Cẩm-Thạch vân vân.
Như quí khách muốn mua thứ gì về bán, sẽ có lời nhiều
thời xin dời gót ngọc lại tiệm Tang-khanh-Long số nhà 10
đường Catinat và tiệm nhánh Đông-nam-Mỹ số 90 đường
Bonnard; giá cả chúng tôi xin tính theo như ở Hanoi.
Nay kính mời
TANG-KHANH-LONG
HANOI. — SAIGON.

TIỂU-THUYẾT
CAY DẮNG MÙI DỜI
(Tiếp theo)
Thằng Đượ liếc ngó thằng Bì một
lời rồi nói tiếp rằng:
— Này giờ nói chuyện tao biết tánh
mày ra thế nào. Tánh ấy hiệp với tính
toan lắm. Mà tao coi bộ tướng mày
cũng là một đứa trung hậu. Mày
không cha, không mẹ, không anh
không em; tao đây cũng trôi trôi một
thân không biết ai mà nhờ cậy. Tao
muốn hai đứa mình kết làm anh em
nương đỡ đỡ nhau mà ở đời,
không biết mày có chịu hay không?
— Đượ làm chú.
— Mày mắc có chú mày đó thì
làm sao mà đi với nhau cho được?
— Hai gì! Tao trớn luôn, tao
không dám theo chú mày đâu.

— Nếu vậy thì được. Thôi, để tao
tính với mày như vậy: Không biết
mày có tiền bạc chi hay không, chỗ
thiết tao có một cái mà thôi, như
hai thấy hồi hôm cho một cái nửa
là 2 cái. Hai đứa mình ăn cơm một
ngày nay nửa thì tiền hết. Vậy tao
muốn hai đứa mình đi dãi theo mấy
đầy phố có mấy thầy ở mình đến
cho họ nghe đang kiếm tiền mà nuôi
nhau. Mấy thầy kêu là hay, mà lại
biết đến cô. Tao biết đến hai bà thứ
mà lại biết cả. Nếu hai đứa mình
hiệp nhau mà dãi ca hoặc thôi kêu
kiếm tiền để làm.
— C. được.
— Tao còn lo một điều...
— Lo giống gì?
— An em thì mình vào quán ăn
quá quá cũng xong, còn chỗ ngủ
không biết tìm làm sao...
— Vậy chờ cái vườn này để chi đó.
Nếu vườn hạ có áp vô danh chất chớ
hết thì còn sẽ vườn thứ nữa chi. Nói
cũng mà nghe như vườn thứ có chặt

nửa thì mình lên trên trường đua,
hoặc vô trong làng ông Thượng cũng
được, cần gì mấy phải lo cho một.
Thằng Đượ nghe nói miệng chồm-
chồm cười rồi hai đứa đứng dậy, mỗi
đứa xách một cây đòn, nắm tay nhau
mà dãi đi xuống chợ. Lại tới nhà
giấy xe lửa nhỏ thằng Bì lấy cây đòn
cỏ lên giấy rồi ngồi dãi vào bán.
Thằng Đượ đứng nghe ngóng thì thấy
sông nhíp không được chặt, tuy vậy
mà nó cũng lấy làm vừa ý lắm, thấy
đầy giùm cho thằng Bì trông nhíp
thì ngón dãi của nó đó chắc cũng ít
ai bằng.
Hai đứa nó dãi nhau đi rồi khắp
Saigon mà dãi ca. Mấy thầy mấy cô
đánh nhau mà rước, người cho ăn
cơm, kẻ cho ngủ dãi, mà ai ai cũng
cho tiền, không có đêm nào mà hai
đứa nó không kiếm được một đồng bạc.
Mấy đêm thứ bảy lại kiếm tới hai
ba đồng. Tiền kiếm được bao nhiêu
thì thằng Bì liền đem đi dãi, chỉ
chờ nó không thêm nữa. Thằng Đượ

thấy tiền dư nhiều mới đặt may mới
đưa một cái áo bông-tô-vàng với một
cái quần vải đen, và mua cho thằng
Bì một cái nón trắng dãi nó dãi cho
giống cái nón của mình.
Bữa nó có một thầy thông làm việc
tại Tòa án rước chúng nó đến dãi
chơi. Thằng Bì thừa dịp hỏi thăm mới
hay chủ tiệm nó với mấy đứa con
đã bị tòa kêu án 6 tháng tù và trong
án có định cầm không cho ở Nam kỳ
nữa. — Đượ qua đến tháng chạp tháng
Đượ đem thứ thì trong lưng nó đã
có hơn 40 đồng bạc. Bữa nó hai đứa nó
ngủ dãi trước hàng tư nhà một thầy
thông ở đường Bạc-lá, thằng Đượ
mới nói với thằng Bì rằng ở Saigon
thiết là vui mà lại để kiếm tiền, song
nó nhớ má nó nói với con Liên lung
quá, nên nó muốn về quê Mỹ-lợi
thăm má nó nói nó ít ngày rồi đi Cần
thơ kiếm con Liên. Thằng Bì nghe
nói lấy làm mừng vì nó muốn đi về quê
đi về mấy tình dạng biết ruộng vườn
chơi, song nó khuyên thằng Đượ ở

nán ít ngày đợi lễ rằm tháng chạp
sẽ đi, dãi về Mỹ-lợi ở an Tết luôn
thể. Thằng Đượ bằng lòng ở Saigon
thêm vài tuần nữa. Đứng ngày 16
tháng chạp hai đứa nó mới dãi nhau
mà đi, trong lưng thằng Đượ có 43
đồng bạc. Chúng nó đi xe lửa xuống
Phủ-lâm, cho thằng Đượ trả đồng
bạc lại cho thầy xếp-ga.
Vợ chồng thầy xếp-ga thấy thằng
Đượ mừng rỡ vô cùng; nó trả đồng
bạc thầy không chịu lấy, mà lại cầm
nó lại rồi với thầy ít bữa. Ăn cơm
rồi nó thì dãi, còn thằng Bì thì thôi
kén cho thầy nghe chơi. Thằng Đượ
nhưng lúc ấy mới dãi thằng Bì ra thăm
mổ thầy Đông. Nó ngồi khế kể nghe
thăm thiết, làm cho thằng Bì là một
đứa khờ khạo ngu ngốc mà nó cũng
phải động lòng rung rung nước mắt.
Qua ngày 18 hai đứa nó muốn từ
mà đi. Vợ thầy xếp-ga không cho, nó
ngày 18 là ngày xấu, nên lại đưa nó
ở nán lại một bữa nữa. Khuya 19 vợ
thầy xếp-ga nấu cho hai đứa nó một

nồi cơm ăn rồi, trời hừng sáng chúng
nó mới lấy hai cây đòn, cái hoa-ly và
cây dù mà đi trở lên Cholon dãi đi
ngã Cồn-Giước mà xuống Cầu-Núi.
Mặt trời mọc lên cao vừa được vài
sao thì hai đứa nó đã qua khỏi Xóm-
Củ rồi hỏi thăm đường Cồn-Giước
mà đi. Thằng Bì mạnh mẽ nên lãnh
xách cái hoa-ly với cây đòn cỏ, còn
thằng Đượ ốm yếu nên xách cây đòn
kim với cây dù. Mặt trời càng lên cao
nắng càng thêm gắt. Thằng Đượ
dương cây dù ra rồi liền thằng Bì đi
khích một bên nó dãi nấp bóng dù.
(Sau sẽ tiếp theo).